



lpard

Tuần 28  
(11.07.2022 – 15.07.2022)

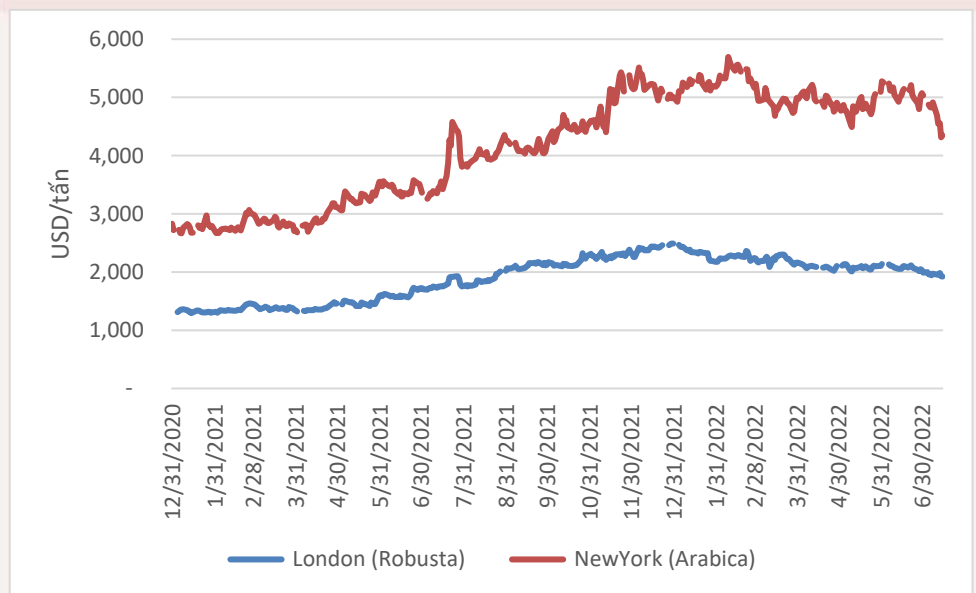
AGRO@NFO

# BẢN TIN TUẦN CÀ PHÊ

## ĐIỂM TIN

- ❖ Giá cà phê Robusta kỳ hạn T9/2022 giảm 0,86% so với tuần trước xuống mức bình quân 1.949 USD/tấn.
- ❖ Giá cà phê Arabica kỳ hạn tháng 9/2022 giảm 7,62% so với mức giá tuần trước xuống mức bình quân 4.491 USD/tấn.
- ❖ Xuất khẩu cà phê của khu vực châu Phi giảm 0,9% trong tháng 5 và tính chung 8 tháng giảm xuống còn 8,7 triệu bao so với 8,8 triệu bao của cùng kỳ 2020-2021.
- ❖ Để có thể tạo động lực mới cho các hoạt động nghiên cứu trong lĩnh vực cà phê của đất nước, Hội đồng Cà phê Nhà nước của Ấn Độ đang có kế hoạch tập trung vào việc phát triển các giống mới có khả năng chống chịu với thời tiết.

## THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI



Nguồn: Sàn kỳ hạn ICE. [www.theice.com](http://www.theice.com)

Thị trường London kỳ hạn tháng 9/2022 diễn biến giảm trong tuần. Giá cà phê Robusta trung bình đạt 1.949 USD/tấn, giảm 0,86% so với tuần trước, và tăng 11,46% so với cùng kỳ năm 2021. Giá cao nhất trong tuần đạt 1.981 USD/tấn, giá thấp nhất là 1.923 USD/tấn.

Thị trường New York kỳ hạn tháng 9/2022 diễn biến giảm trong tuần. Giá cà phê Arabica bình quân đạt 4.491 USD/tấn, giảm 7,62% so với mức giá tuần trước và tăng 30,27% so với cùng kỳ năm 2021. Giá cao nhất trong tuần đạt 4.694 USD/tấn, giá thấp nhất trong tuần đạt 4.312 USD/tấn.

Theo số liệu ICO, xuất khẩu cà phê của khu vực châu Phi giảm 0,9% trong tháng 5 và tính chung 8 tháng giảm xuống còn 8,7 triệu bao so với 8,8 triệu bao của cùng kỳ 2020-2021.

Tại khu vực này, xuất khẩu của Uganda giảm 7,9% trong tháng 5 và giảm 4% trong 8 tháng đầu niên vụ 2021-2022. Nguyên nhân là bởi sản lượng của Uganda giảm do hạn hán ở một số khu vực trồng cà phê của nước này. Xuất khẩu của Tanzania cũng giảm 3,6% trong 8 tháng đầu niên vụ hiện tại, trong khi Ethiopia tăng 18,9%.

Xuất khẩu cà phê từ Trung Mỹ và Mexico trong tháng 5 cũng ghi nhận mức giảm 14,5% xuống 1,9 triệu bao. Tính chung 8 tháng đầu năm cà phê hiện tại, xuất khẩu của khu vực này đã giảm 1,1%, đạt 10,3 triệu bao.

Sự sụt giảm mạnh trong tháng 5 là do xuất khẩu từ Honduras, nhà xuất khẩu lớn nhất khu vực giảm tới 37,3% so với cùng kỳ, xuống còn 0,5 triệu bao. Trong 8 tháng đầu niên vụ cà phê 2021-2022, Honduras đã xuất khẩu 3,3 triệu bao cà phê, giảm 11,8% so với cùng kỳ vụ trước.

Lượng mưa ít hơn trong thời kỳ đậu quả tại một số vùng trồng cà phê, cũng như tỷ lệ mắc bệnh gỉ sắt cao do hậu quả của các cơn bão Eta và Iota vào năm 2020 là nguyên nhân chính khiến sản lượng của Honduras giảm.

Tổng xuất khẩu cà phê hòa tan toàn cầu trong tháng 5 tăng 3% lên gần 1 triệu bao. Trong 8 tháng đầu niên vụ 2021-2022, đã có 8,2 triệu bao cà phê hòa tan được xuất khẩu, tương ứng với mức tăng 5,7% so với cùng kỳ năm trước.

Do đó, tỷ trọng cà phê hòa tan trong tổng kim ngạch xuất khẩu cà phê toàn cầu đã tăng lên 10,1% (tính theo mức trung bình 12 tháng) vào tháng 5 so với 10% của cùng kỳ năm 2021. Brazil là nước xuất khẩu cà phê hòa tan lớn nhất thế giới, với 2,6 triệu bao trong 8 tháng đầu niên vụ 2021-2022, tiếp theo là Ấn Độ và Indonesia với lần lượt xuất khẩu 1,4 triệu và 1,2 triệu bao.

Xuất khẩu cà phê rang xay cũng ghi nhận mức tăng 9,9% trong tháng 5 lên 75.329 bao. Lũy kế từ tháng 10/2021 đến tháng 5/2022 xuất khẩu cà phê rang xay đạt tổng cộng 0,6 triệu bao.

Để có thể tạo động lực mới cho các hoạt động nghiên cứu trong lĩnh vực cà phê của đất nước, Hội đồng Cà phê Nhà nước của Ấn Độ đang có kế hoạch tập trung vào việc phát triển các giống mới có khả năng chống chịu với thời tiết.

Trong những năm gần đây, những người trồng cà phê ở quốc gia Nam Á này đã phải đối mặt với sự thay đổi tiêu cực của các mô hình khí hậu.

Ảnh hưởng của các hiện tượng thời tiết khắc nghiệt như lượng mưa dư thừa trong thời gian ngắn hoặc lượng mưa thâm hụt đang ngày càng “nhân rộng” trên các trang trại cà phê của Ấn Độ.

Trước tình trạng biến đổi khí hậu kể trên, Hội đồng Cà phê Ấn Độ đang tập trung nghiên cứu các giống cà phê có thể chịu được những biến động của khí hậu, đem lại hiệu quả tương tự dù là hạn hán hay lũ lụt.

Tổ chức Nghiên cứu Không gian Ấn Độ (ISRO) đã thể hiện sự quan tâm đối với kế hoạch này. ISRO có công nghệ có thể giúp Hiệp hội hiểu rõ hơn về sự thay đổi khí hậu, từ đó các nhà khoa học có thể lai tạo ra những giống tốt hơn.

Thỏa thuận giữa Hội đồng Cà phê Ấn Độ và ISRO sẽ được ký kết vào tuần này liên quan đến việc lai tạo các giống thích ứng với khí hậu và đánh giá tiềm năng hấp thụ carbon trong cà phê cùng các loại khác, theo The Hindu Business Line.

Dự báo giá cà phê thế giới tiếp tục xu hướng giảm do nguồn cung dồi dào trong bối cảnh nhu cầu thấp.

Theo Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA), toàn cầu có khả năng dư thừa 8 triệu bao trong niên vụ cà phê mới 2022 - 2023 do nhà sản xuất và xuất khẩu hàng đầu thế giới Brazil vào năm cho sản lượng cao theo chu kỳ “hai năm một”.

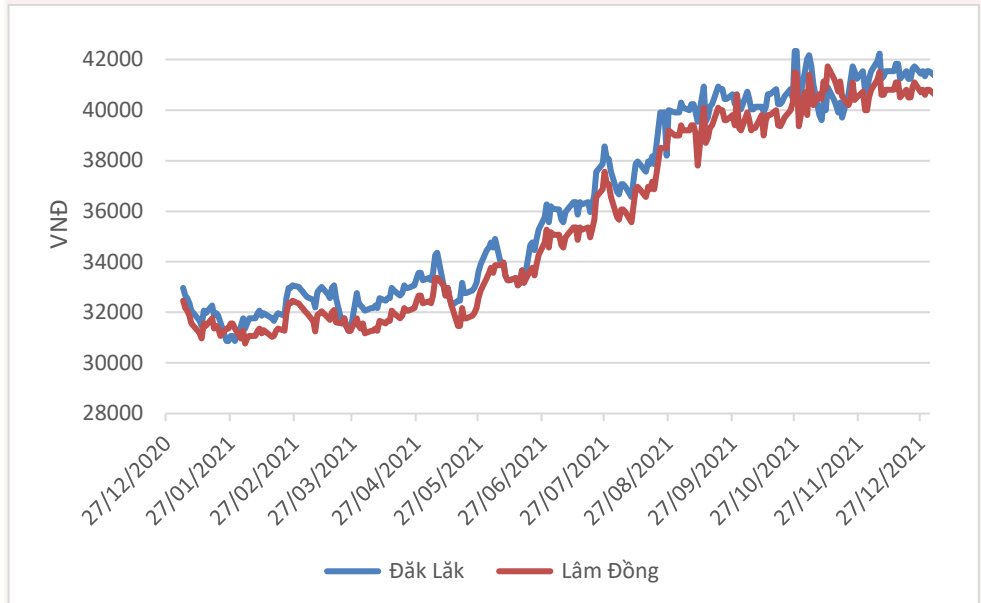
Tuy nhiên, tốc độ giảm giá sẽ chậm lại khi Quỹ Phòng vệ Kinh tế Cà phê của Brazil đã điều tiết nguồn vốn tín dụng để mua cà phê dự trữ và hỗ trợ cho người trồng hạn chế bán ra thị trường, theo báo cáo mới nhất từ Cục Xuất Nhập khẩu.



## ĐIỂM TIN

- ❖ Giá cà phê Robusta trung bình tại các tỉnh Tây Nguyên giảm so với tuần trước. Giá trung bình tại Đắk Lắk là 41.813 đồng/kg. Giá trung bình tại Lâm Đồng là 41.360 đồng/kg.
- ❖ Cà phê giao ngay tại cảng Sài Gòn giảm 0,52% so với tuần trước xuống mức 2.017 USD/tấn.
- ❖ Cà phê chiếm tỷ trọng 78,8% trong tổng kim ngạch xuất khẩu của tỉnh Gia Lai với sản lượng 145.000 tấn, đạt 290 triệu USD, tăng 20,8% về lượng, tăng 46,4% về giá trị.
- ❖ Xuất phát từ mong muốn giới thiệu và quảng bá rộng rãi cà phê Việt Nam, Nestlé Việt Nam và Viện Khoa học-Kỹ thuật Nông Lâm nghiệp Tây Nguyên (WASI) vừa khánh thành Vườn trải nghiệm cà phê NESCAFÉ WASI tại TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

## THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM



Nguồn: CTV AgroInfo

Giá cà phê trung bình trong nước tại các tỉnh Tây Nguyên tuần này diễn biến giảm so với tuần trước. Tại Đắk Lắk, giá cà phê Robusta bình quân trong tuần đạt 41.813 đồng/kg, giảm 0,24% so với tuần trước và tăng 15,36% so với cùng kỳ năm 2021. Tại Lâm Đồng, giá cà phê Robusta giảm 0,29% so với tuần trước, xuống mức bình quân 41.360 đồng/kg và tăng 17,34% so với cùng kỳ năm 2021.

Giá cà phê xuất khẩu giao ngay (FOB) tại cảng Sài Gòn tuần này đạt 2.017,4 USD/tấn, giảm 0,52% so với tuần trước.

Gia Lai hiện có 97.357 ha cà phê, trong đó 87.904 ha đang kinh doanh. Trong 5 tháng đầu năm 2022, kim ngạch xuất khẩu của tỉnh chạm mốc 368 triệu USD, đạt 55,76% kế hoạch, tăng 38,87% so với cùng kỳ năm 2021. Giá trị xuất khẩu nhiều mặt hàng nông sản chủ lực như: cà phê, hồ tiêu, trái cây có mức tăng khá mạnh so với cùng kỳ năm trước. Riêng cà phê chiếm tỷ trọng 78,8% trong tổng kim ngạch xuất khẩu của tỉnh với sản lượng 145.000 tấn, đạt 290 triệu USD, tăng 20,8% về lượng, tăng 46,4% về giá trị.

Việc giá cà phê xuất khẩu tăng đột biến là tín hiệu vui cho người trồng cà phê ở Gia Lai. Bởi chương trình sản xuất cà phê bền vững của Gia Lai trong những năm qua đã chuyển biến tích cực. Chất lượng cây giống được địa phương quan tâm kiểm soát chặt chẽ. Bà con nông dân đã chủ động ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất để nâng cao năng suất và chất lượng cà phê. Giai đoạn 2016-2020, doanh nghiệp và người dân Gia Lai đã tái canh hơn 12,5 ngàn ha cà phê, đạt 91,9% kế hoạch. Trong đó, hộ gia đình tái canh hơn 11,5 ngàn ha, các doanh nghiệp gần 1 ngàn ha.

Xuất phát từ mong muốn giới thiệu và quảng bá rộng rãi cà phê Việt Nam, Nestlé Việt Nam và Viện Khoa học-Kỹ thuật Nông Lâm nghiệp Tây Nguyên (WASI) vừa khánh thành Vườn trải nghiệm cà phê NESCAFÉ WASI tại TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Công trình ý nghĩa này là kết quả của sự hợp tác chặt chẽ giữa công ty Nestlé Việt Nam và Viện Khoa học-Kỹ thuật Nông Lâm nghiệp Tây Nguyên (WASI) qua hơn 10 năm (2011-2020) triển khai trực tiếp các hoạt động về nghiên cứu, phát triển và chuyển giao kỹ thuật về phát triển cà phê bền vững, mang lại hiệu quả thiết thực cho người nông dân.

Nằm trên khuôn viên rộng trên 100 ha, được bao quanh bởi vườn cà phê xanh mướt, vườn trải nghiệm cà phê NESCAFÉ WASI (vườn trải nghiệm) gồm 2 tầng, được thiết kế với kiến trúc hiện đại. Tại không gian của tầng 1, người tiêu dùng có thể tham quan, tìm hiểu và trải nghiệm thực tế các khâu trong quy trình sản xuất ra cà phê chất lượng cao NESCAFÉ từ giai đoạn nuôi cấy mô, ươm trồng, sản xuất cây giống đến giai đoạn hạt cà phê ra trái, thu hoạch và nếm thử chất lượng sản phẩm cà phê đầu ra.

Tầng 2 của vườn trải nghiệm là khu pha chế và thưởng thức cà phê. Đây là một không gian rộng rãi, yên tĩnh dành cho người tiêu dùng để tận hưởng những ly cà phê thơm ngon. Điều đặc biệt đối với không gian này chính là sự đa dạng trong cách pha chế các loại cà phê Robusta, Arabica... thành nhiều thức uống với các hương vị khác nhau, hiện đại nhưng vẫn mang đậm bản sắc văn hóa cao nguyên.

Dự án đã phân phối trên 46 triệu cây giống kháng bệnh năng suất cao tới người nông dân, tái canh 46.000 ha diện tích cà phê già cỗi tại khu vực Tây Nguyên thông qua hoạt động phân phát cây giống. Hơn 21.000 nông hộ đạt chứng chỉ cà phê quốc tế 4C, đồng thời thu nhập của người dân tham gia chương trình cũng tăng trên 30%.

Theo Cục Bảo vệ thực vật, tình hình nhiễm bệnh trên cây cà phê tính đến 07/07 như sau: (i) Bệnh khô cành: Diện tích nhiễm 8.078 ha (tăng 463 ha so với kỳ trước, giảm 373 ha so CKNT), trong đó diện tích nhiễm nặng là 90 ha; đã phòng trừ trong kỳ 14.082 ha, Phân bố chủ yếu tại các tỉnh: Quảng Trị, Bình Phước, Đồng Nai, Điện Biên, Gia lai, Đắk Lắk, Lâm Đồng,... (ii) Bệnh gỉ sắt: Diện tích nhiễm 7.530 ha (giảm 58 ha so với kỳ trước, tăng 354 ha so CKNT), trong đó diện tích nhiễm nặng 02 ha; đã phòng trừ trong kỳ 14.578 ha. Phân bố tập trung tại các tỉnh: Gia Lai, Đắk Lắk, Lâm Đồng, Bình Phước, Đồng Nai, Quảng Trị,...

#### **Nguồn tham khảo:**

1. <https://www.theice.com/index>
2. <https://www.iandmsmith.com/>
3. <https://www.comunicaffe.com>
4. CTV và trang tin Tin Tây Nguyên
5. <https://giacaphe.com>
6. <https://www.comunicaffe.com/>
7. <https://baochinhphu.vn/print/khanh-thanh-vuon-trai-nghiem-ca-phe-nescafe-wasi-tai-buon-ma-thuot-102282940.htm>

## Giá cà phê nhân xô

Đơn vị: VNĐ/kg

Tỉnh/ huyện	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Trung bình	Tăng/ giảm
<b>LÂM ĐỒNG</b>	<b>41,700</b>	<b>41,300</b>	<b>41,200</b>	<b>41,800</b>	<b>40,800</b>	<b>41,360</b>	<b>-120</b>
Bảo Lộc	41,700	41,300	41,200	41,800	40,800	41,360	-120
Di Linh	41,700	41,300	41,200	41,800	40,800	41,360	-120
Lâm Hà	41,700	41,300	41,200	41,800	40,800	41,360	-120
<b>ĐẮK LẮK</b>	<b>42,133</b>	<b>41,833</b>	<b>41,633</b>	<b>42,233</b>	<b>41,233</b>	<b>41,813</b>	<b>-100</b>
Cư M'gar	42,200	41,900	41,700	42,300	41,300	41,880	-100
Ea H'leo	42,100	41,800	41,600	42,200	41,200	41,780	-100
Buôn Hồ	42,100	41,800	41,600	42,200	41,200	41,780	-100
<b>GIA LAI</b>	<b>42,033</b>	<b>41,733</b>	<b>41,533</b>	<b>42,133</b>	<b>41,133</b>	<b>41,713</b>	<b>-100</b>
Pleiku	42,000	41,700	41,500	42,100	41,100	41,680	-100
Chư Prông	42,100	41,800	41,600	42,200	41,200	41,780	-100
La Grai	42,000	41,700	41,500	42,100	41,100	41,680	-100
<b>ĐẮK NÔNG</b>	<b>42,050</b>	<b>41,750</b>	<b>41,650</b>	<b>42,150</b>	<b>41,150</b>	<b>41,750</b>	<b>-80</b>
Đắk R'lấp	42,000	41,700	41,700	42,100	41,100	41,720	-60
Gia Nghĩa	42,100	41,800	41,600	42,200	41,200	41,780	-100
<b>KON TUM</b>	<b>42,000</b>	<b>41,700</b>	<b>41,500</b>	<b>42,100</b>	<b>41,100</b>	<b>41,680</b>	<b>-100</b>
Đắk Hà	42,000	41,700	41,500	42,100	41,100	41,680	-100
<b>HỒ CHÍ MINH (USD/tấn)</b>	<b>2,036</b>	<b>2,021</b>	<b>2,009</b>	<b>2,036</b>	<b>1,985</b>	<b>2,017</b>	<b>-11</b>

Nguồn: CTV Agroinfo, Giacaphe.com



Bản tin được thực hiện bởi **AGROINFO**

VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

**TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN**

Địa chỉ: 16 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

Email: [info@agro.gov.vn](mailto:info@agro.gov.vn)

Website: [www.agro.gov.vn](http://www.agro.gov.vn)